TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thân;

Bà Nguyễn Hồng Trang.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trung Lợi, thư ký Tòa án nhân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đăng Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai C T, sinh năm 1990, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Th, S, xã Th T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh và nơi cư trú hiện nay: K p , thị trấn TB , huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai V Nh và bà Bùi Th Nh; vợ, con: Chưa có, hiện đang chung sống như vợ chồng với Ng Th Th Th, sinh năm 1987; tiền án: có 02 tiền án, tại Bản án số 133/2016/HS-ST ngày 09/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chưa bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại và Bản án số 90/2018/HS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù tội về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong ngày 20/7/2020; tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2021 đến ngày 23/6/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Mai C T là người sử dụng ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân nên từ tháng 5/2021 đến ngày 16/6/2021, bị cáo Mai C T đã mua ma túy của người tên "Hùng" (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Cầu Quan thuộc thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh 02 lần, mỗi lần số tiền 1.500.000 đồng rồi đem ma tuý về nơi ở của mình thuộc K p , thị trấn TB , huyện TB, tỉnh Tây Ninh chia nhỏ ma tuý ra bỏ vào các đoạn ống hút nhựa, hàn kín hai đầu để sử dụng và trực tiếp bán kiếm lời. Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 17/6/2021 tại nơi ở của bị cáo Mai C T, Công an huyện Tân Biên bắt quả tang bị cáo Mai C T đang bán cho Võ Ngọc A (Bi), sinh năm 1988, ngụ ấp Th T, xã T T, 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng với số tiền 200.000 đồng và bán cho Nguyễn V Tr, sinh năm 1984; cư trú tại ấp Th S, xã Th T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh 02 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng với số tiền 400.000 đồng (Trung đưa 300.000 đồng, nợ lại T 100.000 đồng), khi vừa giao tiền và nhận ma tuý xong, Trung liền cắt 01 đoạn ống nhựa để lấy chất ma tuý pha với nước cất tại nhà bị cáo T để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang nên Trung đổ bỏ, thu giữ trên người của Võ Ng A 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong kí hiệu M1; thu giữ trên người Nguyễn V Tr 01 đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong kí hiệu M2; thu giữ trên nền đất phía ngoài cửa sổ phòng ngủ của bị cáo T 01 bịch nylon bóp miệng chứa 36 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong kí hiệu M3; thu giữ trên nệm, trong phòng ngủ của bị cáo T 01 túi nylon bóp miệng bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong kí hiệu M4; thu giữ bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu OPP số Imei 864267040360836 và sim điện thoại số 0838983700; Tiền Việt Nam: 800.000; 02 cây kéo; 04 ống, kim tiêm của bị cáo T.

Ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, bị cáo Mai C T khai nhận còn thực hiện bán ma túy 04 lần với tổng số tiền 800.000 đồng cho những người sau đây: Bán cho Nguyễn V Tr 01 lần vào ngày 14/6/2021 với số tiền 200.000 đồng; bán cho Đặng T S, sinh năm 1992, ngụ ấp Thạnh Nam, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh 01 lần với số tiền 200.000 đồng, cách ngày bị bắt đến 03 ngày; bán cho Lê Bằng T (thường gọi 3 Có), sinh năm 1987, ngụ khu phố 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh 02 lần với số tiền mỗi lần 200.000 đồng, trong tháng 5/2021. Tất cả các lần bán ma tuý đều do một mình bị cáo Mai C T trực tiếp thực hiện tại nơi ở của bị cáo T.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả trưng cầu giám định: Kết luận giám định số 872/KL-KTHS ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,0294 (không phẩy không hai chín bốn) gam; đã hết trong quá trình giám định.

+ Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,0259 (không phẩy không hai năm chín) gam; đã hết trong quá trình giám định.

+ Mẫu chất bột màu trắng bên trong 36 (ba mươi sáu) đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu đựng trong một túi nylon loại bóp miệng (kí hiệu M3) gửi đến giám định

là chất ma túy; loại Heroine; khối lượng 1,4290 (một phẩy bốn hai chín không) gam. Hoàn lại sau giám định 1,1993 (một phẩy một chín chín ba) gam.

+ Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nylon loại bóp miệng (kí hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Heroine; khối lượng 0,2662 (không phẩy hai sáu sáu hai) gam. Hoàn lại sau giám định 0,1940 (không phẩy một chín bốn không) gam.

* Kết quả kê biên tài sản: Qua xác minh tài sản thì bị cáo Mai C T không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên.

* Đối với Võ Ng A, Nguyễn V Tr, Đặng T S, Lê Bằng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính.

* Đối với người tên "Hùng" là người bán ma túy cho bị cáo Mai C T, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Công an huyện Tân Biên chưa xử lý.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKSTB ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Mai C T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai C T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm b, c, q khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai C T từ 10 năm đến 11 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Mai C T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Mai C T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 17/6/2021, tại nơi cư trú của bị cáo Mai C T thuộc K p , thị trấn TB , huyện TB, tỉnh Tây Ninh, bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma tuý, loại Heroin cho Võ Ng A (Bi) với số tiền 200.000 đồng và Nguyễn V Tr với số tiền 400.000 đồng. Ngoài lần bắt phạm tội quả tang, bị cáo Mai C T còn 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn V Tr, Đặng T S, Lê Bằng T với tổng số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo Mai C T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mai C T thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần và cùng một lúc bán cho hai người nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và "*Phạm tội đối với 02 người trở lên",* được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 90/2018/HS-ST ngày 06/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo Mai C T đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, chưa được xoá án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Mai C T tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Mai C T đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy đồng thời gây hại đến tính mạng, sức khỏe của người sử dụng và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân, gây mất trật tự trị an và có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai C T thành khẩn khai báo và tự thú về các lần phạm tội trước đó của mình, nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo Mai C T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo

dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Mai C T không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với Võ Ng A, Nguyễn V Tr, Đặng T S, Lê Bằng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với người tên "Hùng" là người bán ma túy cho bị cáo Mai C T, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Công an huyện Tân Biên chưa xử lý là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Khối lượng 1,1993 (một phẩy một chín chín ba) gam ma túy loại Heroin chứa trong bì thư (kí hiệu M3) và khối lượng 0,1940 (không phẩy một chín bốn không) gam ma túy loại Heroin chứa trong bì thư (kí hiệu M4) được niêm phong có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; 02 (hai) cây kéo; 04 (bốn) ống, kim tiêm là vật chứng trong vụ án, dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng của bị cáo Mai C T có được từ việc thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy.

Số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng bị cáo Mai C T có được từ việc bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã tiêu xài hết, cần truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Mai C T: 01 điện thoại di động hiệu OPP số Imei 864267040360836; 01 sim điện thoại số 0838983700 và số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đây là các tài sản không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo Mai C T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b, c, q khoản 2, Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mai C T 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 17/6/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: Khối lượng 1,1993 (một phẩy một chín chín ba) gam ma túy loại Heroin chứa trong bì thư (kí hiệu M3) và khối lượng 0,1940 (không phẩy

một chín bốn không) gam ma túy loại Heroin chứa trong bì thư (kí hiệu M4) được niêm phong có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; 02 (hai) cây kéo; 04 (bốn) ống, kim tiêm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam: 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

- Truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Mai C T số tiền Việt Nam 800.000 (tám trăm nghìn) đồng.

- Tiếp tục tạm giữ các tài sản để đảm bảo thi hành án của bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPP số Imei 864267040360836; 01(một) Sim điện thoại số 0838983700; tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng;

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mai C T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mai C T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- PKTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKND tỉnh Tây Ninh;
- VKND huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Phòng PV06-Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tây;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Nguyễn Thanh Tuấn